

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nội dung chi và mức chi hoạt động của Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh, Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh và Tổ giúp việc của Hội đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2317/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2606/TTr-STC ngày 28/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các nội dung chi và mức chi hoạt động của Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh, Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh và Tổ giúp việc của Hội đồng (sau đây gọi là Hội đồng và Tổ giúp việc).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh.
- Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh.
- Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh, Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh.
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nội dung chi và mức chi hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc

- Nội dung chi:
 - Chi họp thẩm định;
 - Chi hội nghị, công tác phí;
 - Chi điều tra, thu thập thông tin;
 - Chi khoán xăng xe, văn phòng phẩm;

đ) Chi in ấn, phô tô tài liệu, thuê xe (nếu có) đi khảo sát thực địa cho đoàn công tác của Hội đồng và Tổ giúp việc và các chi phí khác có liên quan.

2. Mức chi:

a) Chi họp thẩm định:

- Đối với cuộc họp thẩm định do Chủ tịch Hội đồng chủ trì:

+ Người chủ trì và các thành viên Hội đồng: tối đa 500.000 đồng/hồ sơ thẩm định.

+ Tổ trưởng và các thành viên Tổ giúp việc: tối đa 400.000 đồng/hồ sơ thẩm định.

- Đối với cuộc họp thẩm định do Tổ trưởng Tổ giúp việc chủ trì:

+ Người chủ trì và các thành viên Tổ giúp việc: tối đa 300.000 đồng/hồ sơ thẩm định.

b) Chi hội nghị, công tác phí: Thực hiện theo các quy định hiện hành.

c) Chi điều tra thu thập thông tin, khoán xăng xe, văn phòng phẩm cho các thành viên của Hội đồng và Tổ giúp việc: 200.000 đồng/người/tháng.

d) Chi in ấn, phô tô tài liệu, thuê xe (nếu có) đi khảo sát thực địa và các chi phí khác có liên quan: Thanh toán theo thực tế phát sinh và trong phạm vi dự toán được giao. Có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí phục vụ cho hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Sở Tài chính - Cơ quan thường trực của Hội đồng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình quy định nội dung chi và mức chi hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh Quảng Bình.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Ngọc Lâm